

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 624/2023/HS-ST
Ngày: 16/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị B

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Trần Văn C

Ông: Nguyễn Thái H

- *Thư ký phiên tòa:* bà Hoàng Thị Diệu L- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* bà Hồ Thị Hồng H - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 641/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 619/2023/QĐXXST-HS, ngày 30 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh H**, sinh năm: 1995; tại Đồng Nai. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: S

Nơi thường trú: Tổ 4, khu phố 3, phường A, thành phố B, tỉnh Đ. Chỗ ở: N377A, tổ 9, khu phố 2, phường A, thành phố B, tỉnh Đ. Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Công nhân;

Con ông Nguyễn Minh N, sinh năm 1972 (còn sống) và bà Thái Thị Thu H, sinh năm: 1971 (còn sống). Gia đình có 02 (hai) anh em, bị cáo là con thứ nhất. Họ tên vợ: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1996, bị cáo có 03 (ba) con. Con thứ nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt ngày 01/8/2023, chuyển tạm giam theo Lệnh số 1261/LTG ngày 09/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố B. (Bị cáo H có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh H là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 01/8/2023, H sử dụng điện thoại số 0904229167 gọi và số điện thoại 0843204112 liên lạc với đối tượng tên T (tên tài khoản zalo “D tay lai”) hỏi mua ma túy, T đồng ý và hẹn H đến hẻm thuộc tổ 9, khu phố 2, phường A, thành phố B, tỉnh D. Tại đây, H gặp và mua của T (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu số ma túy này vào trong túi quần bên trái H đang mặc trên người rồi về nhà tại số 377A, tổ 9, khu phố 2, phường A, thành phố B, tỉnh D.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi H đang ở nhà tại địa chỉ nêu trên và cất giấu gói ma túy trên trong túi quần H đang mặc thì bị Công an phường A kiểm tra phát hiện và bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh H đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nilon hàn kín bên chứa chất màu trắng (Nguyễn Minh H khai là ma túy hàng đá) đã được niêm phong có chữ ký của Hiệu và dấu mộc của Công an phường A, thành phố B.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note 11S màu đen, số thuê bao: 0904229167, số Imei 1: 868909050719122, số imei 2: 868909050719130 của Nguyễn Minh H sử dụng liên lạc mua ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1687/KL-KTHS ngày 07/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D đã kết luận:

- Mẫu chứa chất màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng **1,2368 gam**, loại: Methamphetamine”.

Quá trình điều tra xác minh thông tin chủ thuê bao số 0843204112, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã gửi yêu cầu tra cứu thông tin chủ thuê bao đến Ban kiểm tra- Pháp chế- Thanh tra tập đoàn Bưu chính viễn thông (Vinaphone) nhưng chưa có kết quả. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với đối tượng T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Minh H , Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau.

Cáo trạng số 633/CT-VKSBH ngày 26/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh D đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh D giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù giam.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định theo quy định;
- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note 11S màu đen, số thuê bao: 0904229167, số Imei 1: 868909050719122, số imei 2: 868909050719130 của Nguyễn Minh H sử dụng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị cáo và các chứng cứ, tài liệu thu thập được. Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 01/8/2023, tại nhà số 377A, tổ 9, khu phố 2, phường A, thành phố B, tỉnh Đ, Nguyễn Minh H có hành vi tàng trữ trái phép 1,2368 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị Công an phường A kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức pháp luật, biết hành vi trên là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện là thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng đề răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[8] Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Minh H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với đối tượng T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Minh H , Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau, nên không đặt ra xem xét.

[9] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ số lượng ma túy còn lại sau giám định theo quy định;
- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note 11S màu đen, số thuê bao: 0904229167, số Imei 1: 868909050719122, số imei 2: 868909050719130 của Nguyễn Minh H sử dụng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 45, 106, 135, 136, 327, 331, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ số lượng ma túy còn lại sau giám định theo quy định;
- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note 11S màu đen, số thuê bao: 0904229167, số Imei 1: 868909050719122, số imei 2: 868909050719130 của Nguyễn Minh H sử dụng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND thành phố B;
- Nhà tạm giữ CA thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký và đóng dấu)**

Phạm Thị B